

Số 13 /BC - MNĐT

Đồng Tuyên, ngày 16 tháng 6 năm 2023

BÁO CÁO**Kết quả thực hiện Quy chế công khai đối với cơ sở giáo dục theo
Thông tư 36/2017TT-BGDĐT, năm học 2022 – 2023**

Thực hiện công khai theo quy định tại Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT, ngày 28/12/2017 của Bộ GD&ĐT.

Trường Mầm non Đồng Tuyên báo cáo Kết quả thực hiện Quy chế công khai đối với cơ sở giáo dục theo Thông tư 36/2017TT-BGDĐT, kết quả năm học 2022 - 2023 cụ thể như sau:

I. Đặc điểm tình hình của nhà trường:

Trường Mầm non Đồng Tuyên được thành lập tháng 07 năm 2001. Được công nhận đạt chuẩn Quốc gia mức độ 2, kiểm định chất lượng giáo dục cấp độ 3 theo Quyết định số 4582/QĐ-UBND ngày 29/12/2021 của Ủy ban Nhân dân tỉnh Lào Cai. Thực hiện quyết định số 1187/QĐ-UBND ngày 11/7/2018 của UBND tỉnh Lào Cai về việc cơ cấu tổ chức lại trường mầm non Đồng Tuyên, do sáp nhập địa giới hành chính trường mầm non Đồng Tuyên tiếp nhận thêm điểm trường Kim Thành thuộc xã Duyên Hải. Kể từ khi được sáp nhập trường có 2 điểm trường, nhà trường luôn đổi mới công tác quản lý chỉ đạo, đổi mới phương pháp, hình thức dạy học lấy trẻ làm trung tâm. Tích cực tham mưu, đầu tư xây dựng cơ sở vật chất, tạo cảnh quan trường lớp sạch, xanh, đẹp, thân thiện và an toàn, với đầy đủ các trang thiết bị phục vụ cho việc nâng cao chất lượng chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ toàn diện nhằm nâng cao chất lượng các tiêu chí trường chuẩn Quốc gia mức độ 2.

1. Về cơ sở vật chất:

Nhà trường có diện tích khu đất để xây dựng và khuôn viên rộng rãi với tổng diện tích là: 11.997.9m²/251 trê (Điểm trường chính: 10,421,9m², điểm Kim Thành 1.576m², với các công trình cơ bản đáp ứng được yêu cầu của hoạt động chăm sóc và giáo dục trẻ. Hiện nay nhà trường có tổng số 9 lớp học; 01 phòng học tiếng Anh; 01 phòng GD thể chất; 02 phòng tin học; 01 phòng họp; 01 văn phòng; 01 phòng dành cho giáo viên; 01 phòng y tế, 01 phòng kế toán; 01 phòng bảo vệ và 04 phòng làm việc của Ban giám hiệu, 02 bếp ăn thiết kế theo quy trình 1 chiều. Môi trường học tập an toàn, xanh - sạch - đẹp, đáp ứng được điều kiện cơ bản để thực hiện đổi mới giáo dục mầm non.

2. Nguồn tài chính:

Nguồn tài chính đảm bảo cho hoạt động của nhà trường bao gồm: Nguồn ngân sách nhà nước cấp như lương, phụ cấp theo lương, bảo hiểm và chi thường xuyên được đảm bảo chi trả đầy đủ, kịp thời hàng tháng cho cán bộ giáo viên, nhân viên. Nguồn học phí thu theo học kỳ được nộp vào kho bạc và thực hiện chi

theo đúng quy định, nguồn XHHGD được cấp trên phê duyệt và tổ chức thu, chi, mở sổ sách theo dõi, quản lý theo đúng quy định về quản lý tài chính hiện hành.

3. Về đội ngũ CBQL, GV, NV, học sinh:

Năm học 2022 - 2023, trường mầm non Đồng Tuyển có:

Tổng số 32 cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên. Trong đó:

- Cán bộ quản lý: 03 đ/c;

- Giáo viên: 19 đ/c;

- Nhân viên: 10 đ/c (08 đ/c HĐ. Trong đó 01 đ/c HĐ 68 và 07 đ/c HĐ từ nguồn XHHGD)

100% CBQL, GV, NV biên chế đạt chuẩn và trên chuẩn. Trong đó tỷ lệ trên chuẩn đạt 61,9%.

Toàn trường có 9 lớp/258 trẻ được phân chia theo từng độ tuổi. 100% trẻ đến trường, học 2 buổi/ngày ăn bán trú tại trường.

Từ khi thành lập cho đến nay, nhà trường luôn vượt qua mọi khó khăn liên tục được công nhận đạt tập thể lao động tiên tiến, tiên tiến xuất sắc.

II. Thuận lợi và khó khăn trong việc thực hiện công khai:

1. Thuận lợi

Nhà trường luôn nhận được sự quan tâm chỉ đạo sát sao của các cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương và PGD&ĐT thành phố Lào Cai. Đặc biệt là sự ủng hộ nhiệt tình của các bậc phụ huynh cho sự nghiệp giáo dục và luôn có sự phối hợp chặt chẽ, đồng thuận giữa Ban giám hiệu, giáo viên và phụ huynh trong việc thực hiện Quy chế công khai tại nhà trường.

Nhà trường có đầy đủ các văn bản hướng dẫn, chỉ đạo của cấp trên về thực hiện công khai đối với cơ sở giáo dục

Nhà trường đã ra quyết định thành lập Ban chỉ đạo thực hiện quy chế công khai tại nhà trường. Ban chỉ đạo đã làm việc trách nhiệm và đạt được những hiệu quả nhất định.

Tập thể CBGV, NV nhà trường luôn đoàn kết, yêu thương, giúp đỡ nhau hoàn thành tốt mọi nhiệm vụ.

2. Khó khăn:

Các thành viên trong ban chỉ đạo thực hiện công tác kiêm nhiệm do vậy, đôi lúc chưa kịp thời trong việc chỉ đạo, giám sát việc thực hiện công khai.

Công khai trên Website, fanpage của nhà trường chưa được thường xuyên.

III. Kết quả công tác công khai

1. Công tác tổ chức triển khai thực hiện

Các trường tiếp tục quán triệt và thực hiện nghiêm túc thông tư số 36/2017/TT-BGD&ĐT ngày 28/12/2017 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành quy chế thực hiện công khai đối với các cơ sở giáo dục và đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân.

2. Nội dung công khai:

Thực hiện đầy đủ các nội dung công khai của Thông tư 36/2017/TT-BGD&ĐT ngày 28/12/2017 đối với các cơ sở giáo dục.

2.1. Công khai cam kết chất lượng chăm sóc, giáo dục trẻ

2.1.1. Nâng cao chất lượng hiệu quả hoạt động chăm sóc, nuôi dưỡng

*** Đảm bảo an toàn tuyệt đối về thể chất và tinh thần cho trẻ**

- Nhà trường đã quán triệt, tuyên truyền, nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và cha mẹ trẻ trong công tác đảm bảo an toàn cho trẻ.

- Nhà trường đảm bảo an toàn tuyệt đối về thể chất và tinh thần cho trẻ theo Thông tư số 13/2010/TT-BGDĐT ngày 15/4/2010 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo, nhà trường đảm bảo an toàn tuyệt đối về thể chất và tinh thần cho trẻ tại trường, không có trường hợp nào xảy ra tai nạn hay mất an toàn về thể chất và tinh thần. Quan tâm đặc biệt đến công tác “Xây dựng môi trường giáo dục lấy trẻ em làm trung tâm”.

- Nhà trường thường xuyên kiểm tra điều kiện cơ sở vật chất, trang thiết bị, đồ dùng, đồ chơi, kịp thời phát hiện, chỉ đạo khắc phục những yếu tố gây nguy cơ mất an toàn cho trẻ khi tham gia các hoạt động tại trường/lớp mầm non. Trong năm học 2022 - 2023 nhà trường đã kịp thời sửa chữa 10 đồ chơi ngoài trời, mua mới bổ sung 3 bộ đồ chơi ngoài trời, mua mới 02 ti vi, 02 máy chiếu cho học sinh sử dụng. Tu sửa cải tạo vườn rau đồ mới làm đường đi vườn rau phía bên ngoài tả ly công trị giá 50 triệu từ nguồn XHH GD.

*** Nâng cao chất lượng công tác nuôi dưỡng và chăm sóc sức khỏe**

100% trẻ đến trường được học 2 buổi/ ngày và ăn ngủ tại trường, ăn hết xuất, đảm bảo an toàn tuyệt đối về thể chất và tinh thần, không xảy ra trường hợp nào ngộ độc thực phẩm hay tai nạn, không xảy ra dịch bệnh trong nhà trường.

Tăng cường chỉ đạo, kiểm tra, quản lý, giám sát chặt chẽ hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc sức khỏe cho trẻ tại các điểm trường.

Thực hiện nghiêm túc, hiệu quả việc tổ chức các hoạt động chăm sóc nuôi dưỡng trẻ ở trường. Thực hiện tốt việc ký hợp đồng với nhà cung cấp thực phẩm, lưu mẫu thực phẩm theo đúng quy định. Tận dụng khoảng đất trống trồng rau xanh cải thiện bữa ăn cho trẻ tại trường. Thực hiện tốt phong trào “Trồng một cây nuôi một con” và “Giáo dục vệ sinh, dinh dưỡng cho trẻ mầm non” Tiếp tục chỉ đạo các điểm trường, các lớp lớp tổ chức triển khai phun thuốc muỗi thường xuyên, khơi thông hệ thống cống rãnh đảm bảo vệ sinh; thường xuyên giáo dục trẻ rửa tay bằng xà phòng, rửa tay dưới vòi nước chảy, đánh răng đúng cách tại gia đình, cách phòng tránh dịch bệnh Covid, môi trường sinh hoạt, dụng cụ ăn uống được vệ sinh sạch sẽ thường xuyên, ... góp phần hình thành nền nếp, có lợi cho sức khỏe và sự phát triển lâu dài của trẻ, đảm bảo an toàn tuyệt đối về thể chất và tinh thần cho trẻ;

Phối hợp chặt chẽ với y tế xã Đồng Tuyển và y tế phường Duyên Hải trong việc thành lập Ban chăm sóc sức khỏe trẻ, đánh giá, tổ chức cân đo, khám sức khỏe định kỳ, theo dõi sức khỏe bằng biểu đồ; tiêm chủng phòng chống dịch bệnh cho trẻ. Thực hiện nghiêm túc Thông tư liên tịch số 13/2016/TTLT -BYT-BGDĐT ngày 12/5/2016 quy định về công tác y tế trường học. Công tác phối hợp với ngành y tế triển khai các biện pháp phòng chống dịch bệnh cho trẻ em trong nhà trường. Xây dựng kế hoạch, phối hợp với trạm y tế xã thực hiện tốt các điều kiện cho việc kiểm sức khỏe cho trẻ.

5/5 cô nuôi được khám sức khỏe định kỳ, được bồi dưỡng và cấp chứng chỉ nấu ăn. Nhà trường duy trì ứng dụng sử dụng phần mềm dinh dưỡng để tính khẩu phần ăn cho trẻ; tổ chức thi “Cô nuôi giỏi” có 5/5 cô đạt cô nuôi giỏi cấp trường.

Nhà trường thường xuyên kiểm tra bộ phận phục vụ về việc đảm bảo an toàn vệ sinh đồ dùng, dụng cụ, thực phẩm trong khâu chế biến, thực hiện thực đơn theo tuần, trẻ ăn đúng giờ.

Công khai chất lượng dinh dưỡng các bữa ăn của trẻ nơi cha mẹ trẻ dễ quan sát. Đảm bảo trẻ được ăn đúng thực đơn, phù hợp với địa phương, sử dụng nguồn thực phẩm sẵn có của địa phương để chế biến món ăn cho trẻ; không sử dụng thực phẩm chế biến sẵn hoặc thực phẩm không rõ nguồn gốc để chế biến món ăn cho trẻ. Xây dựng chế độ ăn hợp lý, chế biến đúng kỹ thuật, đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm. Có lưu mẫu thực phẩm hàng ngày theo đúng qui định.

Mức đóng góp của cha mẹ trẻ: 18.000đ/ ngày/cháu. Tổ chức ăn ngày dinh dưỡng vào ngày thứ 6 hàng tuần.

Thường xuyên trao đổi với cha mẹ trẻ về tình hình sức khỏe của trẻ hàng ngày, phối hợp rèn kỹ năng vệ sinh cá nhân cho trẻ.

Tuyên truyền về phương pháp nuôi dạy con theo khoa học tới cha mẹ trẻ và nhân dân. Nâng cao nhận thức của cha mẹ trẻ về nuôi dạy con theo khoa học.

100% trẻ được cân đo, theo dõi sức khỏe bằng biểu đồ tăng trưởng theo đúng qui định.

***Kết quả năm học 2022 - 2023.**

Kết quả: 251 trẻ được khám sức khỏe và theo dõi cân đo biểu đồ tăng trưởng

- PTBTCN: 237/258 trẻ đạt 91,9%
- + SDD NC: 9/258 trẻ chiếm 3,5%
- + Thừa cân: 7/258 trẻ chiếm 2,7%
- PTBTCC: 241/258 trẻ đạt 93,4 %
- + SDD TC: 9/258 trẻ chiếm 3,5 %
- Gầy còm: 8/258 trẻ chiếm 3,1%

2.1.1. Đổi mới hoạt động chăm sóc, giáo dục, nâng cao chất lượng thực hiện Chương trình giáo dục mầm non

Thực hiện nghiêm túc Quyết định của UBND tỉnh Lào Cai về việc Ban hành kế hoạch thời gian năm học đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên trên địa bàn tỉnh Lào Cai; .

Tăng cường các điều kiện để nâng cao chất lượng thực hiện Chương trình GDMN sau chỉnh sửa; thực hiện linh hoạt, sáng tạo Chương trình phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường và đối tượng trẻ.

Chỉ đạo các lớp thực hiện nghiêm túc các loại hồ sơ sổ sách theo đúng mẫu quy định của Sở GD&ĐT.

Xây dựng kế hoạch GD năm học, kế hoạch chủ đề, kế hoạch tuần phù hợp với từng độ tuổi, điều kiện của nhà trường. Điều chỉnh nội dung, phương pháp, hình thức tổ chức dạy học, yêu cầu tổ chức các hoạt động giáo dục một cách linh hoạt, đảm bảo tính vừa sức, phù hợp với đối tượng trẻ, thời gian thực tế và điều kiện dạy học của địa phương; chú trọng việc nhận xét, động viên, khuyến khích trẻ trong quá trình tổ chức các hoạt động.

Tiếp tục chỉ đạo thực hiện có hiệu quả việc đổi mới hoạt động chăm sóc, giáo dục trẻ theo quan điểm giáo dục toàn diện, tích hợp, lấy trẻ làm trung tâm; tăng cường hoạt

động vui chơi “Học bằng chơi, chơi mà học”, tạo cơ hội để trẻ được trải nghiệm, khám phá.

Vận dụng hiệu quả nội dung bồi dưỡng hè vào công tác giảng dạy. Chú trọng GDPT thẩm mỹ cho trẻ thông qua các hoạt động.

Chủ động, sáng tạo xây dựng kế hoạch GD năm học, kế hoạch chủ đề, kế hoạch tuần theo chương trình giáo dục mầm non, theo từng chủ đề, phù hợp từng độ tuổi.

Thực hiện nghiêm túc việc dạy và học theo đúng kế hoạch, chương trình từng độ tuổi. Giáo viên phát âm chuẩn tiếng Việt.

Tổ chức các hoạt động chăm sóc giáo dục trẻ theo hướng tích cực, phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo của trẻ.

Tăng cường các hoạt động của đội ngũ cốt cán, tổ chuyên môn, xây dựng kế hoạch giáo dục phù hợp với nhận thức của trẻ. Tích cực đổi mới hình thức tổ chức, đặc biệt là công tác bồi dưỡng chuyên môn cho giáo viên theo vành đai chất lượng.

Vận dụng linh hoạt nội dung tập huấn hè 2022 trong việc xây dựng kế hoạch. Chú trọng đổi mới phương pháp giáo dục mầm non theo hướng lấy trẻ làm trung tâm, giáo dục trẻ tính chủ động, tích cực, mạnh dạn, tự tin trong mọi hoạt động, thân thiện với mọi người xung quanh, lễ phép trong giao tiếp, ứng xử.

Chú trọng công tác nâng cao chất lượng giáo dục ở các lớp. Đặc biệt chú trọng 3 lớp mẫu giáo 4 tuổi và 3 lớp mẫu giáo 5 tuổi về chất lượng để duy trì vững chắc PCGDMNT4,5T.

Tổ chức các hội thi cho cô và trẻ nhằm nâng cao chất lượng giảng dạy đồng thời tuyên truyền sâu rộng trong nhân dân về bậc học Mầm non.

Chỉ đạo thực hiện hiệu quả các nội dung giáo dục bảo vệ môi trường, vệ sinh cá nhân, giáo dục kĩ năng sống, giáo dục an toàn giao thông, giáo dục sử dụng năng lượng tiết kiệm, hiệu quả và giáo dục phòng ngừa ứng phó với biến đổi khí hậu vào các hoạt động chăm sóc giáo dục trẻ.

Phát động phong trào thi đua “Dạy tốt, học tốt”, tổ chức cho giáo viên đi tham quan, dự giờ, học tập kinh nghiệm của các trường bạn.

Nâng cao chất lượng các buổi sinh hoạt chuyên môn của nhà trường, tổ, khối. Nội dung sinh hoạt đổi mới, phù hợp nhằm giải quyết những yếu kém và vướng mắc về chuyên môn.

Xây dựng các góc hoạt động trong và ngoài lớp dưới nhiều hình thức phong phú; thu hút và tạo nhiều cơ hội cho trẻ tìm tòi khám phá theo hứng thú của trẻ, phát huy tối đa tính tích cực của trẻ thông qua các hoạt động.

Bố trí giáo viên đứng lớp phù hợp với khả năng, năng lực của giáo viên.

Chỉ đạo thực hiện tốt các chuyên đề theo kế hoạch của nhà trường, phát huy hiệu quả của đội ngũ cán cấp trường, xây dựng tiết mẫu, tổ chức nhiều hoạt động chuyên môn theo các chuyên đề.

Tăng cường công tác kiểm tra, bồi dưỡng các chuyên đề, kiểm tra hoạt động sư phạm của giáo viên để có kế hoạch bồi dưỡng kịp thời;

Chỉ đạo giáo viên xây dựng môi trường giáo dục phù hợp với từng chủ đề, lồng ghép với các chuyên đề; xây dựng các tiết mẫu về chuyên đề có ứng dụng công nghệ thông tin.

Chỉ đạo giáo viên thực hiện hiệu quả việc lồng ghép chương trình giáo dục Singapore vào chương trình giáo dục nhà trường, ứng dụng phương pháp giáo dục Steam và lồng ghép giáo dục kỹ năng sống cho trẻ vào các chủ đề, vào hoạt động vui chơi một cách linh hoạt, tích cực, rèn cho trẻ các kỹ năng sống như tự tin, hợp tác, học hỏi, giao tiếp, lao động tự phục vụ... Giúp trẻ phát triển đồng đều về các lĩnh vực, phát huy tính độc lập, sáng tạo của trẻ trong giờ học. Thường xuyên quan tâm, gần gũi, trò chuyện với trẻ, trao đổi phối hợp với cha mẹ trẻ trong việc rèn kỹ năng sống cho trẻ.

*** Kết quả khảo sát cuối năm học 2022 - 2023**

+ Tổng số trẻ được đánh giá 258 trẻ, trong đó:

Xếp loại: Đạt yêu cầu: 258/258 trẻ, đạt 100% .

Riêng trẻ 5 tuổi: xếp loại đạt yêu cầu 87/88 đạt 98,9%.

*** Công tác hướng dẫn, chỉ đạo sử dụng Bộ chuẩn phát triển trẻ em 5 tuổi**

- Ngay từ đầu năm học BGH nhà trường đã xây dựng kế hoạch thực hiện bộ chuẩn phát triển trẻ em 5 tuổi theo từng chủ đề, thiết kế dưới dạng bảng lựa chọn 30 chỉ số trong 4 lĩnh vực, 28 chuẩn triển khai cho giáo viên, giáo viên lựa chọn các chỉ số phù hợp với chủ đề trong 4 lĩnh vực, 28 chuẩn, thực hiện đủ 120 chỉ số phân bổ trong các chủ đề để xây dựng bộ công cụ theo dõi, đánh giá sự phát triển của trẻ cho phù hợp với đối tượng trẻ ở lớp.

2.1.3. Củng cố, nâng cao chất lượng PCGDMN cho trẻ 5 tuổi, chuẩn bị PCGDMN cho trẻ 4 tuổi

- Thực hiện theo Nghị định số 20/2014/NĐ-CP ngày 24/3/2014 của Chính phủ về Phổ cập giáo dục, xóa mù chữ, Thông tư số 07/2016/TT-BGDĐT ngày 22/3/2016 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT Quy định về Điều kiện bảo đảm và nội dung, quy trình, thủ tục kiểm tra công nhận đạt chuẩn phổ cập GD, xóa mù chữ.

- Căn cứ Nghị quyết tại Đại hội Đảng bộ thành phố Lào Cai lần thứ XXIII, nhiệm kỳ 2020-2025; Nghị quyết số 08-NQ/TU ngày 26/3/2018 của Ban thường vụ Thành ủy Lào Cai về phát triển Giáo dục và Đào tạo thành phố Lào Cai theo hướng đổi mới và hội nhập giai đoạn 2018-2021, định hướng đến năm 2030;

- Thực hiện kế hoạch số: Kế hoạch số 138/KH-UBND ngày 04/4/2022 của UBND tỉnh Lào Cai về việc duy trì, nâng cao chất lượng phổ cập GDMN cho trẻ em 5 tuổi và thí điểm thực hiện phổ cập GDMN cho trẻ em 4 tuổi tỉnh Lào Cai, giai đoạn 2021-2025; Công văn số 797/UBND-GD&ĐT ngày 26/9/2022 của UBND thành phố Lào Cai về việc chỉ đạo thực hiện phổ cập giáo dục mầm non trẻ 4 tuổi và điều chỉnh các tiêu chí PCGDMNT4T thành phố Lào Cai; Công văn số 658/PGD&ĐT-CM ngày 10/11/2022 của phòng GD&ĐT thành phố Lào Cai về việc chỉ đạo thực hiện phổ cập giáo dục mầm non trẻ 4 tuổi; công văn số 678/PGD&ĐT-CM ngày 23/11/2022 của PGD&ĐT về hướng dẫn thực hiện Quy định về tiêu chuẩn PCGDMN trẻ 4 tuổi.

- Nhà trường đã tham mưu với chính quyền địa phương để huy động trẻ ra lớp, đầu tư CSVC, trang thiết bị phục vụ cho công tác CSND và giáo dục trẻ. Làm tốt công tác điều tra phổ cập và vận động trẻ ra lớp. Trẻ 3 đến 5 tuổi ra lớp 100%.

- Thực hiện điều tra, triển khai cập nhật số liệu, thực hiện báo cáo, khai thác dữ liệu PCGDMNTNT trên hệ thống thông tin điện tử quản lý phổ cập giáo dục, xóa mù chữ theo quy định.

- Bố trí sắp xếp đủ giáo viên có trình độ chuyên môn vững dạy lớp 5 tuổi.

- Nhà trường đã tập trung nâng cao chất lượng các tiêu chuẩn phổ cập GDMN cho trẻ em 5 tuổi trên địa bàn xã được thành phố công nhận xã duy trì chuẩn Phổ cập GDMNTNT hàng năm.

- Tháng 10/2022 xã Đồng Tuyển đã được đoàn công tác TP Lào Cai kiểm tra công tác thực hiện PCGD toàn xã và được công nhận đạt PCGD MN trẻ 4 tuổi đối với cấp MN.

- Tháng 12/2022 xã Đồng Tuyển đã được Sở GD&ĐT Lào Cai kiểm tra kỹ thuật về công tác thực hiện thí điểm PCGDMNT4T và duy trì PCGDMNT5T.

- 100% trẻ mẫu giáo 4, 5 tuổi được học theo chương trình GDMN do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành. 100% trẻ được ăn bán trú tại trường.

*** Công tác kiểm định chất lượng giáo dục và xây dựng trường chuẩn Quốc gia:**

- Thực hiện nghiêm túc hiệu quả công tác đánh giá chất lượng GD trường MN theo Thông tư số 19/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018 về việc ban hành quy định về việc kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn Quốc gia đối với trường mầm non.

- Ngày 29/12/2021 nhà trường được UBND tỉnh Lào Cai ra Quyết định công nhận trường đạt chuẩn Quốc gia mức độ 2. Nhà trường tiếp tục duy trì các tiêu chí, tiêu chuẩn trường chuẩn Quốc gia mức độ 2 và kiểm định chất lượng giáo dục cấp độ 3.

- Đầu năm học nhà trường đã kiện toàn Hội đồng tự đánh giá, phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên, tiến hành tự kiểm tra đánh giá theo 5 tiêu chuẩn và thu thập minh chứng.

Kết quả: Mức 1 đạt: 25/25 tiêu chí = 100%

Mức 2 đạt: 25/25 tiêu chí = 100%

Mức 3 đạt 19/19 tiêu chí = 100%

Mức 4 đạt 0/6 tiêu chí = 0%

Cấp độ nhà trường tự đánh giá đạt được: Cấp độ 3.

Kết quả trường duy trì chuẩn Quốc gia mức độ 2.

2.2. Công khai điều kiện đảm bảo chất lượng của nhà trường:

- Cơ sở vật chất, thiết bị dạy học

+ Tổng số 9 phòng học/9 lớp.

Thiết bị dạy học luôn đảm bảo hàng năm Nhà trường rà soát, xây dựng kế hoạch mua sắm, tu sửa, bổ sung CSVC phục vụ cho công tác chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục trẻ. Quản lý, khai thác và sử dụng đồ dùng thiết bị thường xuyên và hiệu quả. Đại đa số giáo viên đã linh hoạt sử dụng đồ dùng trong các tiết học; 21/21 CBQL, GV, NV biết sử dụng UDCNTT trong công tác quản lý và ứng dụng sử dụng vào các tiết học.

+ Tổ chức cho trẻ thường xuyên hoạt động tại các phòng hoạt động chung như: phòng vi tính, phòng âm nhạc, phòng Giáo dục thể chất, giáo dục nghệ thuật và các khu vui chơi như: Khu vui chơi phát triển vận động, khu trải nghiệm sáng

tạo, thư viện của bé, lớp học ngoài trời, sân bóng đá mini... đúng theo lịch hoạt động. Khuyến khích giáo viên tự làm đồ dùng dạy học, đồ chơi cho trẻ: 100% giáo viên tham gia làm đồ dùng dạy học, đồ chơi cho trẻ theo quy định của nhà trường và của ngành, tổng số làm được 90 đồ dùng đồ chơi tự tạo. 100% giáo viên lên lớp, các tiết dạy đều có đồ dùng dạy học, không có giờ dạy chay.

- Đội ngũ:

+ Năm học 2022 - 2023 toàn trường có 32 đ/c; Trong đó: 21 biên chế, 10 hợp đồng; Trong đó có: 38% CBQL GV có trình độ chuẩn, 62% CBQLGV có trình độ trên chuẩn.

+ Đội ngũ CBQL, giáo viên, nhân viên có tinh thần trách nhiệm cao quyết liệt trong đổi mới phương pháp dạy học công tác bồi dưỡng và tự bồi dưỡng được các nhà trường đẩy mạnh; đội ngũ cơ bản đáp ứng được yêu cầu đổi mới căn và toàn diện Giáo dục và Đào tạo. Trong năm học trường MN Đồng Tuyển có 7 cốt cán cấp trường trở lên; trong đó có 01 cốt cán cấp thành phố giúp phòng GD&ĐT triển khai công tác đổi mới đối với các trường trong thành phố.

2.3. Công khai thu chi tài chính.

a) Tình hình tài chính của nhà trường: công khai tài chính theo các văn bản quy định hiện hành về quy chế công khai tài chính đối với các cấp ngân sách nhà nước, dự toán ngân và các quỹ có nguồn từ các khoản đóng góp của nhân dân và các văn bản hướng dẫn về công khai ngân sách. Thực hiện niêm yết các biểu mẫu công khai dự toán, quyết toán thu chi tài chính theo các văn bản quy định hiện hành về công khai quản lý tài chính (Quy chế chi tiêu nội bộ).

b) Học phí và các khoản thu khác từ người học:

* **Thu theo quy định:** Học phí.

- **Năm học 2022 - 2023;** Thực hiện theo Nghị quyết số: 07/2022/NQ - HĐND của hội đồng nhân dân tỉnh Lào Cai

* **Thu hộ:** Không

* **Các khoản thu theo thỏa thuận**

***Năm học 2022 - 2023:** (Thực hiện theo nghị quyết 11/2022/NQ-HĐND ngày 15/7/2022)

+ Tiền mua đồ dùng dụng cụ vệ sinh 5.000đ/trẻ/tháng.

+ Mua đồ dùng phục vụ bán trú: 45.000đ/ năm(Trang bị hàng năm 5.000đ/trẻ/tháng).

+ Thuê cấp dưỡng phục vụ bán trú 82.000đ/trẻ/tháng.

+ Tiền ăn bán trú 18.000đ/trẻ/ngày.

+ Tiền dạy tiếng Anh cho trẻ mầm non 18.000đ/trẻ/buổi

+ Tiền nước sinh hoạt: 4.000đ/tháng/ trẻ

+ Tiền khen thưởng: 27.000đ/năm /trẻ

c) Các khoản chi theo từng năm: các khoản chi lương, chi văn phòng phẩm, điện nước và chi thường xuyên khác, mức thu nhập hàng tháng của giáo viên, nhân viên và cán bộ quản lý (mức cao nhất: 11.648.000đ, bình quân: 7.513.000đ và thấp nhất: 3.807.000đ); chi đầu tư mua sắm trang thiết bị phục vụ công tác dạy và học : 222.000.000 đ

d) Chính sách và kết quả thực hiện chính sách hàng năm về trợ cấp và miễn, giảm học phí đối với người học thuộc diện được hưởng chính sách xã hội: 1.450.000đ. Hỗ trợ đối tượng chi phí học tập: 4.268.000đ

đ) Kết quả kiểm toán (nếu có): thực hiện công khai kết quả kiểm toán theo quy định tại các văn bản quy định hiện hành về công khai kết quả kiểm toán và kết quả thực hiện kết luận, kiến nghị kiểm toán của Kiểm toán Nhà nước: Không

3. Thời điểm công khai: Vào đầu tháng 9 và hết học kỳ I hàng năm đã công khai cam kết chất lượng giáo dục; công khai thông tin cơ sở vật chất; công khai thông tin về đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý và nhân viên của cơ sở giáo dục và công khai thông tin chất lượng giáo dục vào cuối tháng 6 hàng năm. Thường xuyên công khai việc thu, chi tài chính trong nhà trường, qua các buổi họp Hội đồng sư phạm nhà trường.

4. Hình thức công khai:

- Công khai chất lượng và các điều kiện giáo dục: Nhà trường đã niêm yết tại bảng công khai khu vực cổng trường, phòng HĐ, phòng chức năng dán bảng công khai đảm bảo thuận tiện cho cán bộ giáo viên và cha mẹ học sinh xem xét. Phổ biến trong cuộc họp cha mẹ học sinh. Công khai trên trang Website, fanpage của nhà trường, mail chung, tin nhắn trên nhóm zalo, các cuộc họp của nhà trường, hội nghị cán bộ VC người lao động.

- Công khai tài chính: Niêm yết tại bảng công khai khu vực cổng trường, dán bảng công khai, qua hội đồng sư phạm nhà trường. Công bố tại hội nghị cán bộ công chức hàng năm. Các khoản đóng góp tự nguyện của PHHS, các mạnh thường quân được ghi nhận vào sổ vàng và được công khai trong kỳ họp cuối năm học.

5. Công tác tiếp công dân, tiếp xúc đối thoại: Nhà trường luôn trú trọng tới công tác tiếp công dân, tiếp xúc đối thoại về tầm quan trọng của ngành học và phổ biến kiến thức nuôi dạy trẻ theo khoa học bằng cách: Tổ chức các buổi tọa đàm, lồng ghép qua các buổi họp phụ huynh, lồng ghép vào hội thi...

Kết quả: Tổng số buổi tác tiếp xúc đối thoại (tuyên truyền) đến cuối năm học 2022 - 2023 = 3 buổi/300 lượt. 100% các nhóm lớp đều có góc tuyên truyền, phát huy hiệu quả các góc tuyên truyền. Tạo được sự ủng hộ đồng thuận của xã hội và các bậc cha mẹ trẻ cùng chăm lo cho GDMN. Huy động xã hội hoá để tăng cường cơ sở vật chất trang thiết bị phục vụ cho các hoạt động và nâng cao chất lượng chăm sóc, giáo dục toàn diện cho trẻ.

Trên đây là báo cáo kết quả thực hiện Quy chế công khai đối với cơ sở giáo dục theo Thông tư 36/2017TT-BGDĐT, năm học 2022 - 2023 của trường Mầm non Đồng Tuyển./.

Nơi nhận:

- HT, PHT nhà trường;
- Lưu VT.

HIỆU TRƯỞNG

An Bích Thủy

